

Số: 64/QĐ-UBND

Dương Hòa, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành, áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng
theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 5 tháng 3 năm 2014 của Thủ
tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn
quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ
thống hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2015 của
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến
Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008
và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh
Thừa Thiên Huế;*

Theo đề nghị của Thư ký ISO/Lãnh đạo chất lượng/Ban chỉ đạo ISO của xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành các tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại Ủy ban nhân dân xã Dương Hòa theo Danh mục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Văn phòng - Thông kê xã, Ban Chỉ đạo ISO xã, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- UBND Thị xã (b/c);
- BTV Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND(b/c);
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Thúc

DANH MỤC
TÀI LIỆU HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ- ngày 22/06/2023 của UBND xã Dương Hòa)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
I. CÁC TÀI LIỆU, QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN HTQLCL				
1.	Sổ tay chất lượng	H57.37.50/STCL	Chủ tịch UBND, các phó Chủ tịch UBND,	
2.	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	H57.37.50-01/HT	Ban chỉ huy Quân sự,	
3.	Quy trình đánh giá nội bộ	H57.37.50-02/HT	Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng - Thống kê	
4.	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp, hành động khắc phục và cải tiến	H57.37.50-03/HT	Địa chính - Xây dựng Văn hóa - Xã hội	
5.	Quy trình quản lý rủi ro	H57.37.50-04/HT	Tài chính - Kế toán Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã	
II. QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CÔNG VIỆC NỘI BỘ				
1.	Quy trình Đăng ký, xây dựng chương trình công tác	H57.37.50-01/NB	Chủ tịch UBND, các phó Chủ tịch UBND,	
2.	Quy trình Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	H57.37.50- 02/NB	Ban chỉ huy Quân sự,	
3.	Quy trình Quản lý văn bản đến	H57.37.50- 03/NB	Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng - Thống kê	
4.	Quy trình Quản lý văn bản đi	H57.37.50- 04/NB	Địa chính - Xây dựng Văn hóa - Xã hội	
5.	Quy trình thanh toán	H57.37.50- 05/NB	Tài chính - Kế toán	
6.	Quy trình quản lý tài sản	H57.37.50- 06/NB	Cán bộ, công chức, người hoạt động	
7.	Quy trình đăng ký sử dụng tài sản	H57.37.50- 07/NB	không chuyên trách xã	
8.	Quy trình mua sắm, bảo trì, sửa chữa tài sản	H57.37.50- 08/NB		

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
9.	Quy trình lập hồ sơ hiện hành và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan	H57.37.50- 09/NB	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã	
10.	Quy trình họp giao ban	H57.37.50- 10/NB		
11.	Quy trình tổ chức hội nghị, hội thảo	H57.37.50- 11/NB		
12.	Quy trình xin nghỉ phép	H57.37.50- 12/NB		
13.	Quy trình phối hợp giữa các đơn vị để giải quyết công việc nội bộ của cơ quan	H57.37.50-13/NB		
14.	Quy trình xét Thi đua - Khen thưởng	H57.37.50- 14/NB		
III QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1.	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	H57.37.50-01/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
2.	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	H57.37.50-02/TTHC	Lê Xuân Hùng	
3.	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	H57.37.50-03/TTHC	Lê Xuân Hùng	
4.	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	H57.37.50- 04/TTHC	Lê Xuân Hùng	
5.	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	H57.37.50- 05/TTHC	Lê Xuân Hùng	
6.	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	H57.37.50- 06/TTHC	Lê Xuân Hùng	
7.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	H57.37.50- 07/TTHC	Lê Xuân Hùng	
8.	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	H57.37.50- 08/TTHC	Lê Xuân Hùng	
9.	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	H57.37.50- 09/TTHC	Lê Xuân Hùng	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
10.	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	H57.37.50- 10/TTTC	Lê Xuân Hùng	
11.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	H57.37.50- 11/TTTC	Lê Xuân Hùng	
12.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	H57.37.50- 12/TTTC	Lê Xuân Hùng	
13.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	H57.37.50- 13/TTTC	Lê Xuân Hùng	
14.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	H57.37.50- 14/TTTC	Lê Xuân Hùng	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
15.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất	H57.37.50- 15/TTTC	Lê Xuân Hùng	
16.	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	H57.37.50- 16/TTTC	Lê Xuân Hùng	
17.	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	H57.37.50- 17/TTTC	Phạm Thanh Nghĩa	
18.	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	H57.37.50- 18/TTTC	Phan Thị Như Quỳnh	
19.	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	H57.37.50- 19/TTTC	Phan Thị Như Quỳnh	
20.	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	H57.37.50- 20/TTTC	Phan Thị Như Quỳnh	
21.	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	H57.37.50- 21/TTTC	Phan Thị Như Quỳnh	
22.	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới	H57.37.50- 22/TTTC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn			
23.	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	H57.37.50- 23/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
24.	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	H57.37.50- 24/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
25.	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	H57.37.50- 25/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
26.	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	H57.37.50- 26/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
27.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	H57.37.50- 27/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
28.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	H57.37.50- 28/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
29.	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	H57.37.50- 29/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
30.	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	H57.37.50- 30/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
31.	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	H57.37.50- 31/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
32.	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	H57.37.50- 32/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
33.	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	H57.37.50- 33/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
34.	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	H57.37.50- 34/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
35.	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	H57.37.50- 35/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
36.	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	H57.37.50- 36/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
37.	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội	H57.37.50- 37/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
38.	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	H57.37.50- 38/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
39.	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	H57.37.50- 39/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
40.	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	H57.37.50- 40/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
41.	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	H57.37.50- 41/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
42.	Thủ tục tiếp công dân	H57.37.50- 42/TTHC	Lê Xuân Hùng	
43.	Xử lý đơn thư	H57.37.50- 43/TTHC	Lê Xuân Hùng	
44.	Giải quyết khiếu nại lần đầu	H57.37.50- 44/TTHC	Lê Xuân Hùng	
45.	Giải quyết tố cáo	H57.37.50- 45/TTHC	Lê Xuân Hùng	
46.	Thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai tại UBND cấp xã	H57.37.50- 47/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
47.	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai	H57.37.50- 48/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
48.	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	H57.37.50- 49/TTHC	Lê Hải Quân	
49.	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	H57.37.50- 50/TTHC	Lê Hải Quân	
50.	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	H57.37.50- 51/TTHC	Lê Hải Quân	
51.	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan	H57.37.50- 52/TTHC	Lê Hải Quân	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	đền tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở			
52.	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	H57.37.50- 53/TTHC	Lê Hải Quân	<p>Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa</p>
53.	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	H57.37.50- 54/TTHC	Lê Hải Quân	
54.	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	H57.37.50- 55/TTHC	Lê Hải Quân	
55.	Thủ tục chứng thực di chúc	H57.37.50- 56/TTHC	Lê Hải Quân	
56.	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	H57.37.50- 57/TTHC	Lê Hải Quân	
57.	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	H57.37.50- 58/TTHC	Lê Hải Quân	
58.	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	H57.37.50- 59/TTHC	Lê Hải Quân	
59.	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	H57.37.50- 60/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
60.	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	H57.37.50- 61/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
61.	Thủ tục đăng ký khai sinh	H57.37.50- 62/TTHC	Lê Hải Quân	
62.	Liên thông: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng	H57.37.50- 63/TTHC	Lê Hải Quân	
63.	Liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	H57.37.50- 64/TTHC	Lê Hải Quân	
64.	Thủ tục đăng ký kết hôn	H57.37.50- 65/TTHC	Lê Hải Quân	
65.	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	H57.37.50- 66/TTHC	Lê Hải Quân	
66.	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	H57.37.50- 67/TTHC	Lê Hải Quân	
67.	Thủ tục đăng ký khai tử	H57.37.50- 68/TTHC	Lê Hải Quân	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
68.	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	H57.37.50- 69/TTHC	Lê Hải Quân	<p>Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa</p>
69.	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	H57.37.50- 70/TTHC	Lê Hải Quân	
70.	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	H57.37.50- 71/TTHC	Lê Hải Quân	
71.	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	H57.37.50- 72/TTHC	Lê Hải Quân	
72.	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	H57.37.50- 73/TTHC	Lê Hải Quân	
73.	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	H57.37.50- 74/TTHC	Lê Hải Quân	
74.	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	H57.37.50- 75/TTHC	Lê Hải Quân	
75.	Thủ tục đăng ký giám hộ	H57.37.50- 76/TTHC	Lê Hải Quân	
76.	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	H57.37.50- 77/TTHC	Lê Hải Quân	
77.	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	H57.37.50- 78/TTHC	Lê Hải Quân	
78.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	H57.37.50- 79/TTHC	Lê Hải Quân	
79.	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	H57.37.50- 80/TTHC	Lê Hải Quân	
80.	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	H57.37.50- 81/TTHC	Lê Hải Quân	
81.	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	H57.37.50- 82/TTHC	Lê Hải Quân	
82.	Thủ tục đăng ký lại khai tử	H57.37.50- 83/TTHC	Lê Hải Quân	
83.	Thủ tục cấp bản sao Trích lục hộ tịch	H57.37.50- 84/TTHC	Lê Hải Quân	
84.	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	H57.37.50- 85/TTHC	Lê Hải Quân	
85.	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	H57.37.50- 86/TTHC	Lê Hải Quân	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
86.	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	H57.37.50- 87/TTHC	Lê Hải Quân	<p>Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa</p>
87.	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	H57.37.50- 88/TTHC	Lê Hải Quân	
88.	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	H57.37.50- 89/TTHC	Lê Hải Quân	
89.	Thủ tục miễn nhiệm tuyên truyền viên pháp luật	H57.37.50- 90/TTHC	Lê Hải Quân	
90.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	H57.37.50- 91/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
91.	Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập	H57.37.50- 92/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
92.	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	H57.37.50- 93/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
93.	Thủ tục thực hiện việc giải trình	H57.37.50- 94/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
94.	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt	H57.37.50- 95/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
95.	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	H57.37.50- 96/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
96.	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	H57.37.50- 97/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
97.	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	H57.37.50- 98/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
98.	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế	H57.37.50- 99/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	không phải là người thân thích của trẻ em			
99.	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	H57.37.50-100/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
100.	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	H57.37.50-101/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
101.	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	H57.37.50-102/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
102.	Thủ tục công nhận hòa giải viên	H57.37.50-103/TTHC	Lê Hải Quân	
103.	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	H57.37.50-104/TTHC	Lê Hải Quân	
104.	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	H57.37.50-105/TTHC	Lê Hải Quân	
105.	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	H57.37.50-106/TTHC	Lê Hải Quân	
106.	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	H57.37.50-107/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
107.	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền UBND cấp xã	H57.37.50-108/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
108.	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.	H57.37.50-109/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
109.	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh.	H57.37.50-110/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
110.	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	H57.37.50-111/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
111.	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.	H57.37.50-112/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
112.	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai.	H57.37.50-113/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
113.	Thông báo thành lập tổ hợp tác	H57.37.50-114/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
114.	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	H57.37.50-115/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
115.	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	H57.37.50-116/TTHC	Nguyễn Hữu Thuận	
116.	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.	H57.37.50-117/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
117.	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết	H57.37.50-118/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
118.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	H57.37.50-119/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
119.	Thủ tục đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị	H57.37.50-120/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
120.	Thủ tục Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung	H57.37.50-121/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
121.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	H57.37.50-122/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
122.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	H57.37.50-123/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
123.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng	H57.37.50-124/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
124.	Thủ tục đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến.	H57.37.50-125/TTHC	Nguyễn Văn Cường	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
125.	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ.	H57.37.50-126/TTHC	Nguyễn Văn Cường	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
126.	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	H57.37.50-127/TTHC	Nguyễn Văn Cường	
127.	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).	H57.37.50-128/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
128.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	H57.37.50-129/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
129.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	H57.37.50-130/TTHC	Phạm Thanh Nghĩa	
130.	Thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (Trường	H57.37.50-131/TTHC	Lê Hải Quân	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã)			
131.	Thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi	H57.37.50-132/TTHC	Lê Hải Quân	
132.	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng tử trần	H57.37.50-133/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
133.	Thủ tục "Đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	H57.37.50-134/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
134.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	H57.37.50-135/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
135.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	H57.37.50-136/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
136.	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.	H57.37.50-137/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
137.	Thủ tục "Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập"	H57.37.50-138/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
138.	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	H57.37.50-139/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
139.	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	H57.37.50-140/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
140.	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	H57.37.50-141/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
141.	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia	H57.37.50-142/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
142.	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	H57.37.50-143/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
143.	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	H57.37.50-144/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
144.	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	H57.37.50-145/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
145.	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	H57.37.50-146/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
146.	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	H57.37.50-147/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
147.	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ	H57.37.50-148/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày			
148.	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	H57.37.50-149/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
149.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	H57.37.50-150/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
150.	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	H57.37.50-151/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
151.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	H57.37.50-152/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
152.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	H57.37.50-153/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
153.	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	H57.37.50-154/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
154.	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	H57.37.50-155/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
155.	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội	H57.37.50-156/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ			
156.	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	H57.37.50-157/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
157.	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	H57.37.50-158/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
158.	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	H57.37.50-159/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
159.	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	H57.37.50-160/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
160.	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	H57.37.50-161/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
161.	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	H57.37.50-162/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
162.	Thăm viếng mộ liệt sĩ	H57.37.50-163/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
163.	Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	H57.37.50-164/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
164.	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định	H57.37.50-165/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
	bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em			
165.	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	H57.37.50-166/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa
166.	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	H57.37.50-167/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
167.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	H57.37.50-168/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
168.	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	H57.37.50-169/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
169.	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	H57.37.50-170/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
170.	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	H57.37.50-171/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
171.	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	H57.37.50-173/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	
172.	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	H57.37.50-173/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Người nhận	Ghi chú
173.	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	H57.37.50-174/TTHC	Phan Thị Như Quỳnh	Đăng tải trên mục hệ thống quản lý tài liệu chất lượng ISO 9001:2015 trang thông tin điều hành tác nghiệp UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã Dương Hòa